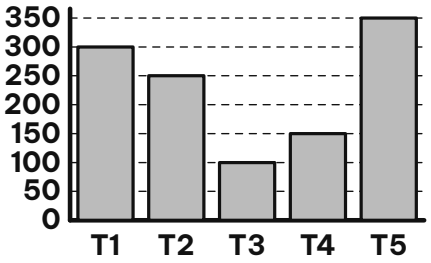
PHIẾU BÀI TẬP TOÁN LỚP 4

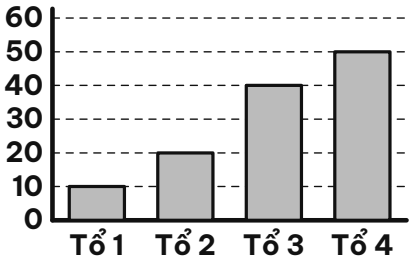
Ôn tập thống kê, xác suất · Ôn cuối năm · sách Kết nối tri thức

Tuần 35

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Quan sát hai biểu đồ rồi viết số vào ô trống





a) Số cây giống bán trong 5 tháng.

Bán nhiều nhất: tháng ☐

b) Số cây bốn tổ trồng được. Tổ 3: ☐ cây

Bài 2: Dựa vào biểu đồ a), viết số vào ô trống

Tháng 3 bán được ☐ cây **Cả 5 tháng bán được ☐ cây**

Bài 3: Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng

1. Hộp có 4 bút xanh và 1 bút đỏ. Lấy ra 1 cái bút. Bút lấy ra ... là bút xanh.

(A) không thể (B) chắc chắn (C) có thể

2. Tung đồng xu 50 lần, mặt ngửa xuất hiện 23 lần. Mặt sấp xuất hiện:

(A) 73 lần (B) 23 lần (C) 27 lần (D) 50 lần

Bài 4: Tính

$\frac{1}{12} + \frac{1}{3} =$ ☐ $\quad \frac{4}{5} - \frac{1}{10} =$ ☐ $\quad \frac{4}{5} \times \frac{1}{6} =$ ☐ $\quad \frac{1}{4} : \frac{2}{3} =$ ☐

Bài 5: Giải bài toán

1. Ba lớp 4A, 4B, 4C quyên góp được lần lượt 28, 32, 36 quyển sách. Lớp 4D quyên góp được bằng $\frac{3}{4}$ số sách của lớp 4C. Hỏi lớp 4D quyên góp được bao nhiêu quyển sách? Trung bình mỗi lớp 4A, 4B, 4C quyên góp được bao nhiêu quyển?

Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí có đáp án

ĐÁP ÁN – TOÁN LỚP 4

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 35

Bài 1: Quan sát hai biểu đồ rồi viết số vào ô trống

a) 5 b) 40

Bài 2: Dựa vào biểu đồ a), viết số vào ô trống

Tháng 3 bán được 100 cây Cả 5 tháng bán được 1 150 cây

Bài 3: Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng

1. C (có thể) 2. C (27 lần)

Bài 4: Tính

$\frac{1}{12} + \frac{1}{3} = \frac{5}{12}$ $\frac{4}{5} - \frac{1}{10} = \frac{7}{10}$ $\frac{4}{5} \times \frac{1}{6} = \frac{2}{15}$ $\frac{1}{4} : \frac{2}{3} = \frac{3}{8}$

Bài 5: Giải bài toán

1. Lớp 4D quyên góp được là: $36 \times \frac{3}{4} = 27$ (quyển). Trung bình mỗi lớp 4A, 4B, 4C quyên góp được là: $(28 + 32 + 36) : 3 = 32$ (quyển). Đáp số: 27 quyển; 32 quyển.

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án